UBND QUẬN LONG BIÊN

**TRƯỜNG THCS CỰ KHỐI**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I – MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6**

**NĂM HỌC: 2024-2025**

**I. Nội dung ôn tập:**

**1. Phần Lịch sử:**

- Lịch sử và cuộc sống.

- Dựa vào đâu để biết và phục dụng lại lịch sử.

- Thời gian trong lịch sử.

- Nguồn gốc loài người.

- Xã hội nguyên thủy.

**2. Phần Địa lí:**

- Tại sao cần học Địa lí

- Bản đồ - phương tiện thể hiện bề mặt Trái Đất

+ Hệ thống kinh, vĩ tuyến. Toạ độ địa lí.

+ Bản đồ, một số lưới kinh, vĩ tuyên. Phương hướng trên bản đồ.

+ Tỉ lệ bản đồ. Tính khoảng cách ngoài thực tế dựa vào tỉ lện bản đồ.

+ Kí hiệu và bảng chú giải bản đồ. Tìm đường đi trên bản đồ.

**II. Dạng đề:**

Trắc nghiệm: 28 câu = 7,0 điểm + tự luận 3 câu = 3 điểm

- Lịch sử: 14 câu TNKQ + 1 câu tự luận = 5 điểm

- Địa lí: 14 câu TNKQ + 2 câu tự luận = 5 điểm

- Tổng 10 điểm

**III. Dạng bài tham khảo**

**A. Phần Lịch sử:**

**Phần 1. Trắc nghiệm:**

**Câu 1. Trong nhà trường phổ thông, Lịch sử là môn học:**

A. tìm hiểu các cuộc chiến tranh của nhân loại.

B. tìm hiểu những tấm gương anh hùng trong quá khứ.

C. ghi lại các sự kiện đã diễn ra theo trình tự thời gian.

D. tìm hiểu quá trình hình thành, phát triển của xã hội loài người.

**Câu 2. Nội dung nào dưới đây *không phải* là ý nghĩa của việc học lịch sử?**

**A.** Giúp đúc kết bài học từ quá khứ, phục vụ hiện tại, xây dựng tương lai.

**B.** Giúp hiểu được cội nguồn của bản thân, gia đình, dòng họ, quê hương.

**C.** Giúp hiểu được sự hình thành, phát triển của khoa học tự nhiên.

**D.** Giúp tìm hiểu sự hình thành, phát triển của lịch sử dân tộc và nhân loại.

**Câu 3. Tổ chức xã hội đầu tiên của loài người là:**

**A.** bản làng. **B.** công xã thị tộc. **C.** bộ lạc. **D.** bầy người nguyên thủy.

**Câu 4. Dương lịch là loại lịch được tính theo:**

**A.** chu kì chuyển động của mặt trăng quanh trái đất.

**B.** chu kì chuyển động của trái đất quanh mặt trời.

**C.** chu kì chuyển động của mặt trăng quanh mặt trời.

**D.** chu kì chuển động của trái đất quanh trục của nó.

**Câu 5. Lịch sử là gì ?**

**A.** Là tất cả những gì đã diễn ra trong quá khứ.

**B.** Ghi lại những gì đã diễn ra theo trật tự thời gian.

**C.** Là sự hiểu biết về những gì đã diễn ra.

**D.** Là sự bái vọng đối với tổ tiên.

**Câu 6. Tư liệu hiện vật là gì?**

**A.** Là các di tích, đồ vật của người xưa còn được giữ lại trong lòng đất hay trên mặt đất.

**B.** Là những lời mô tả về những hiện vật của người xưa được lưu truyền lại.

**C.** Đồ dùng mà thầy cô giáo sử dụng trong khi dạy học.

**D.** Là bản ghi chép nhật kí hành trình của các nhà thám hiểm trong quá khứ.

**Câu 7. Âm lịch là loại lịch được tính theo:**

**A.** chu kì chuyển động của mặt trăng quanh trái đất.

**B.** chu kì chuyển động của trái đất quanh mặt trời.

**C.** chu kì chuyển động của mặt trăng quanh mặt trời.

**D.** chu kì chuển động của trái đất quanh trục của nó.

**Câu 8. Loài người là kết quả quá trình tiến hóa từ:**

**A**. Vượn. **B**. Vượn người.

**C.** Người tối cổ. **D.** Người tinh khôn.

**Câu 9. Một thế kỉ tương đương với:**

**A.** 10 năm. **B.** 100 năm. **C.** 1000 năm. **D.** 10.000 năm.

**Câu 10. Một thiên niên kỉ tương đương với:**

**A.** 10 năm. **B.** 100 năm. **C.** 1000 năm. **D.** 10.000 năm.

**Câu 11. Đặc điểm của tư liệu truyền miệng là:**

**A.** Không cho biết chính xác về thời gian và địa điểm, nhưng phần nào phản ảnh hiện thực lịch sử.

**B.** Cho biết khá cụ thể và trung thực về đời sống vật chất và phần nào đời sống tinh thần của người xưa.

**C.** Ghi chép tương đối đầy đủ về đời sống con người.

**D.** Là nguồn tư liệu đáng tin cậy nhất khi tìm hiểu lịch sử.

**Câu 12. Nguồn tư liệu mang ý thức chủ quan của tác giả tư liệu là:**

**A.** Tư liệu gốc. **B.** Tư liệu truyền miệng.

**C.** Tư liệu hiện vật. **D.** Tư liệu chữ viết.

**Câu 13. Trên tờ lich của Việt Nam đều có ghi cả âm lịch và dương lịch vì:**

**A.** Cả âm lịch và dương lịch đều chính xác như nhau.

**B.** Ở nước ta dùng lịch âm từ xa xưa, hiện nay, dương lịch mới du nhập vào.

**C.** Âm lịch theo phương Đông, dương lịch theo phương Tây.

**D.** Nước ta dùng dương lịch theo lịch chung của thế giới, nhưng trong nhân dân vẫn dùng âm lịch theo truyền thống.

**Câu 14. Thế giới cần một thứ lịch chung vì:**

**A.** Sự giao lưu giữa các nước, các dân tộc, các khu vực ngày càng mở rộng.

**B.** Âm lịch và dương lịch đều là những bộ lịch chưa chính xác.

**C.** Thuận lợi cho việc giao lưu, trao đổi, đa số các quốc gia.

**D**. Các dân tộc có xu hướng liên kết với nhau.

**Câu 15. Phát minh quan trọng nhất của Người tối cổ là:**

**A.** Chế tác công cụ lao động. **B.** Biết cách tạo ra lửa

**C.** Chế tác đồ gốm. **D.** Chế tác đồ gỗ.

**Phần II. Tự luận.**

**Câu 1.** Lao động có vai trò như thế nào trong việc làm thay đổi con người và cuộc sống của người nguyên thủy? Em hãy liên hệ vai trò của lao động đối với bản thân, gia đình và xã hội hiện nay?

**Câu 2.** Hiện nay, Việt Nam chúng ta sử dụng những loại lịch nào? em hãy giải thích tại sao?

**B. Phần Địa lí:**

**Phần I. Trắc nghiệm:**

**Câu 1.** Kinh tuyến đối diện với kinh tuyến gốc là kinh tuyến:

**A.** 00 **B.** 1800 **C.** 900 **D.** 600

**Câu 2.** Trên bề mặt Quả địa cầu có bao nhiêu đường kinh tuyến?

**A.** 360 **B.** 179 **C.** 180 **D.** Vô số

**Câu 3.** Trên bề mặt Quả địa cầu có bao nhiêu đường vĩ tuyến (Nếu mỗi vĩ tuyến cách nhau 1o)?

**A.** 90 **B.** 181 **C.** 360 **D.** Vô số

**Câu 4.** Fe là kí hiệu của tài nguyên khoáng sản gì?

**A.** Sắt **B.** Vàng **C.** Đồng **D.** than

**Câu 5.** Có mấy cơ sở để xác định phương hướng trên bản đồ?

**A.** 1 **B.** 2 **C.** 3 **D.** 4

**Câu 6.** Vĩ tuyến gốc là đường nào sau đây?

**A.** Là vĩ tuyến 180o

**B.** Là đường xích đạo

**C.** Là khoảng cách tính bằng số độ từ vĩ tuyến đi qua điểm đó đến vĩ tuyến gốc

**D.** Là đường thẳng nối liền cực Bắc và cực Nam của Trái Đất

**Câu 7.** Theo quy ước phía bên trái vĩ tuyến gốc là hướng nào sau đây?

**A.** Đông **B.** Nam **C.** Bắc **D.** Tây

**Câu 8.** Trong các tỉ lệ bản đồ sau, bản đồ nào thuộc loại bản đồ tỉ lệ nhỏ?

**A.** 1 : 650 000 **B.** 1 : 3 000 000 **C.** 1: 500 000 **D.** 1 : 150 000

**Câu 9.** Để biểu thị thủ đô Hà Nội trên lược đồ người ta dùng loại kí hiệu gì?

**A.** Điểm **B.** Diện tích

**C.** Chữ **D.** Hình tượng

**Câu 10.** Tỉ lệ bản đồ 1: 15 000 có nghĩa là gì?

**A.** 1cm trên bản đồ tương ứng với 15 000 mm ngoài thực tế

**B.** 1cm trên bản đồ tương ứng với 15 000 m ngoài thực tế

**C.** 1cm trên bản đồ tương ứng với 15 000 km ngoài thực tế

**D.** 1cm trên bản đồ tương ứng với 15 000 cm ngoài thực tế

**Câu 11.** Để tính được khoảng cách ngoài thực tế từ bản đồ chúng ta:

**A.** dựa vào tỉ lệ số

**B.** dựa vào tỉ lệ thước

**C.** dựa vào cả tỉ lệ số và cả tỉ lệ thước

**D**. chỉ cần dựa vào 1 trong 2 dạng tỉ lệ số hoặc tỉ lệ thước mà bản đồ thể hiện.

**Câu 12.** Dạng kí hiệu nào sau đây ***không*** được sử dụng trong phương pháp kí hiệu?

**A.** Tượng hình **B.** Tượng thanh **C.** Hình học  **D**. Chữ

**Câu 13.** Để thể hiện ranh giới quốc gia, người ta dùng loại kí hiệu nào sau đây?

**A.** Điểm **B.** Đường **C.** Diện tích **D.** Hình học

**Câu 14.** Trên Quả Địa cầu, nước ta nằm ở:

**A**. nửa cầu Bắc và nửa cầu Tây **B.** nửa cầu Nam và nửa cầu Đông

**C**. nửa cầu Bắc và nửa cầu Đông **D.** nửa cầu Nam và nửa cầu Tây

**Câu 15.** Chúng ta có thể xác định được vị trí của mọi điểm trên bản đồ là nhờ:

**A.** vai trò của hệ thống kinh tuyến, vĩ tuyến trên bản đồ.

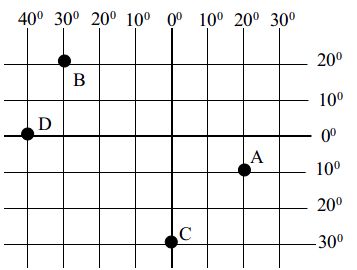
**B.** đặc điểm phương hướng các đối tượng địa lí trên bản đồ.

**C.** số lượng các đối tượng địa lí được sắp xếp trên bản đồ.

**D.** mối quan hệ giữa các đối tượng địa lí trên bản đồ.

**Phần II. Tự luận.**

**Câu 1.** Em hãy kể tên các loại kí hiệu thường được sử dụng trên bản đồ? Lấy ví dụ về các đối tượng địa lí được thể hiện bằng các loại kí hiệu đó?

[](https://i.vietnamdoc.net/data/image/2015/09/22/de-kiem-tra-1-tiet-hoc-ki-1-mon-dia-ly-lop-6.jpg)**Câu 2.** Xác định toạ độ địa lí của các điểm A, B, C, D ở hình 1.

**Câu 3.** Một bản đồ có tỉ lệ 1: 500.000. Tính khoảng cách trên bản đồ từ A đến B biết khoảng cách thực tế từ A đến B là 25km?

**Câu 4.** Một bản đồ tự nhiên Việt Nam có tỉ lệ là 1: 6 000 000. Hai địa điểm từ thủ đô Hà Nội đến TP Hải Phòng nhau 1,5cm trên bản đồ. Hỏi ngoài thực tế thủ đô Hà Nội cách TP Hải Phòng bao nhiêu km?

Hình 1

**BGH xác nhận TT/NTCM duyệt Giáo viên lập**

**Phạm Thị Thanh Hoa Đoàn Thị Hoa**